

Số: 10/2021/TTF-CBTT

Bình Dương, ngày 28 tháng 04 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY
BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM**

- Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KỸ NGHỆ GỖ TRƯỜNG THÀNH**
- Mã chứng khoán: TTF
- Địa chỉ trụ sở chính: Đường ĐT 747, Khu Phố 7, P.Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
- Điện thoại: (0274) 3642004/005
- Fax: (0274) 36420006
- Người thực hiện công bố thông tin: **Ông Trần Ngọc Giáp**
- Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu
- Nội dung thông tin công bố: Công bố thông tin Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 28/4/2021 tại website www.truongthanh.com mục TTFist/Đại Hội Đồng Cổ Đông.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP.HĐQT;

Người được ủy quyền công bố thông tin



Trần Ngọc Giáp

Bình Dương, ngày 27 tháng 04 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT CỦA PHIÊN HỌP THƯỜNG NIÊN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2021**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ nghệ Gỗ Trường Thành (“Công ty”);
- Căn cứ Biên bản họp Phiên họp thường niên Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) ngày 27/04/2021;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021 của Ban Tổng Giám đốc

a. Kết quả kinh doanh cho năm 2020

Chỉ tiêu	Năm 2020 (đồng)	Năm 2019 (đồng)
Doanh thu thuần	1.213.519.321.749	720.538.024.589
Lợi nhuận trước thuế	16.499.097.859	(1.002.661.151.379)
Lợi nhuận sau thuế	18.112.873.222	(1.002.588.454.504)

b. Kế hoạch kinh doanh năm 2021

STT	Chỉ tiêu	Giá trị (tỷ đồng)
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.025,32
2	Giá vốn hàng bán	1.620,26
3	Lợi nhuận/(lỗ) gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	405,06
4	Doanh thu hoạt động tài chính	20,78
5	Chi phí tài chính	105,63
	- Trong đó: Chi phí lãi vay	103,20
6	Phần lợi nhuận (lỗ) trong công ty liên doanh, liên kết	0
7	Chi phí bán hàng	76,96
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	184,22
9	Lợi nhuận/(lỗ) thuần từ hoạt động kinh doanh	59,03
10	Thu nhập khác	0
11	Chi phí khác	0
12	Lợi nhuận/(lỗ) khác	0
13	Tổng lợi nhuận (lỗ) kế toán trước thuế	59,03



Điều 2: ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021.

Điều 3: ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán.

ĐHĐCĐ thông qua toàn văn các báo cáo tài chính bao gồm: Báo cáo của Tổng giám đốc, Báo cáo kiểm toán, Bảng cân đối kế toán, Bảng kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính như sau:

1. Toàn văn báo cáo tài chính riêng năm 2020 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ nghệ Gỗ Trường Thành được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
2. Toàn văn báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ nghệ Gỗ Trường Thành và các công ty con được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Điều 4: ĐHĐCĐ thông qua chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021; phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch năm 2021; thù lao các thành viên HĐQT năm 2020 và kế hoạch chi trả thù lao các thành viên HĐQT năm 2021.

ĐHĐCĐ thông qua:

1. Ủy quyền HĐQT chọn 1 trong 4 đơn vị như sau làm đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ Nghệ Gỗ Trường Thành và các Công ty con, Công ty liên doanh liên kết:
 - o Công ty TNHH KPMG Việt Nam
 - o Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
 - o Công ty TNHH PwC (Việt Nam)
 - o Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
2. Không trích lập quỹ và không chia cổ tức năm 2020 và năm 2021.
3. Báo cáo tình hình chi trả thù lao HĐQT năm 2020

Khoản mục	Tổng thù lao được phê duyệt (VNĐ)	Tổng số thù lao thực tế chi trả (VNĐ)
Thù lao Hội đồng quản trị	1.320.000.000	1.320.000.000

4. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT năm 2021

Chức vụ	Số lượng	Mức thù lao (VNĐ)	Số tháng	Tổng (VNĐ)
CT HĐQT	01	30.000.000	12	360.000.000
PCT HĐQT	01	20.000.000	12	240.000.000
Thành viên	03	20.000.000	12	720.000.000
Tổng cộng				1.320.000.000



Điều 5: ĐHĐCĐ thông qua chủ trương hủy phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ tại Ngân hàng Thương mại CP Đông Á theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020

(Theo nội dung tờ trình số: 05/2021/TTr-HĐQT ngày 27/4/2021)

Điều 6: ĐHĐCĐ thông qua phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ

(Theo nội dung tờ trình số: 06/2021/TTr-HĐQT ngày 27/4/2021).

Điều 7: ĐHĐCĐ thông qua phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ để huy động vốn

(Theo nội dung tờ trình số: 7/2021/TTr-HĐQT ngày 27/4/2021).

Điều 8: ĐHĐCĐ thông qua chủ trương đầu tư, góp vốn vào Công ty ở nước ngoài

(Theo nội dung tờ trình số: 08/2021/TTr-HĐQT ngày 27/4/2021)

Điều 9: ĐHĐCĐ thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

(Theo nội dung tờ trình số: 09/2021/TTr-HĐQT ngày 27/4/2021).

Điều 10: ĐHĐCĐ thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

(Theo nội dung tờ trình số: 10/2021/TTr-HĐQT ngày 27/4/2021).

Điều 11: ĐHĐCĐ thông qua Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị Công ty

(Theo nội dung tờ trình số: 11/2021/TTr-HĐQT ngày 27/4/2021).

Điều 12: Thông qua Nghị quyết.

1. Nghị quyết này đã được lập trên cơ sở Biên bản Phiên họp thường niên Đại hội đồng cổ đông năm 2021 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ nghệ Gỗ Trường Thành họp ngày 27 tháng 04 năm 2021.
2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 27 tháng 04 năm 2021. Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ nghệ Gỗ Trường Thành có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.
3. Nghị quyết Phiên họp thường niên Đại hội đồng cổ đông năm 2021 sẽ được công bố thông tin trên website của Công ty và quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- Công bố thông tin;
- Lưu VP.HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



MAI HỮU TÍN

Số: 04/2021/ĐHĐCĐ-TTF

Bình Dương, ngày 27 tháng 04 năm 2021

BIÊN BẢN PHIÊN HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tập Đoàn Kỹ Nghệ Gỗ Trường Thành;
- Căn cứ vào Nghị quyết HĐQT số 01/2021/NQ-HĐQT ngày 05 tháng 03 năm 2021 tổ chức Phiên họp thường niên Đại hội đồng cổ đông năm 2021.

Hôm nay, ngày 27 tháng 04 năm 2021, vào lúc 13h30, tại Hội trường Công ty Cổ phần Tập Đoàn Kỹ Nghệ Gỗ Trường Thành, Đường ĐT 747, Khu phố 7, Phường Uyên Hưng, Thị xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam, Công ty CP Tập đoàn Kỹ nghệ Gỗ Trường Thành tiến hành Phiên họp thường niên năm 2021 ĐHĐCĐ như sau:

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty: 311.182.487 cổ phần; và 15.815 cổ phần quỹ;
- Số cổ đông tham dự Đại hội và ủy quyền là 140 cổ đông đại diện cho 158.555.948 cổ phần, chiếm 50,95% trên tổng số 311.182.487 cổ phần có quyền biểu quyết;

Căn cứ Khoản 1, Điều 145 Luật Doanh nghiệp 2021 và Điều lệ Công ty: với tỷ lệ 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội, Cuộc họp ĐHĐCĐ được phép tiến hành hợp pháp và hợp lệ.

1. Đoàn chủ tịch:

- Ông Mai Hữu Tín – Chủ tịch HĐQT: Chủ tọa Đại hội
- Ông Nguyễn Trọng Hiếu – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc: Thành viên;

2. Ban thư ký:

- Ông Trần Ngọc Giáp – Trưởng Bộ phận pháp chế
- Bà Vương Ngọc Cửa – Nhân viên pháp chế

3. Ban thẩm tra tư cách cổ đông kiêm Ban kiểm phiếu

- Bà Lư Thanh Bình – Trưởng ban
- Bà Nguyễn Thị Xuân Thu – Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Minh Hiếu – Thành viên



II. NỘI DUNG

Trước khi tiến hành thông qua các vấn đề, Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) đã nhất trí thông qua chương trình nghị sự của Phiên họp thường niên ĐHCĐ năm 2021;

1. Ông Trần Ngọc Giáp – Trình bày và xin ý kiến cổ đông thông qua Thẻ lệ làm việc và biểu quyết tại Phiên họp thường niên ĐHCĐ năm 2021: chương trình Đại hội và số phiếu chấp thuận 100%.
2. Ông Mai Hữu Tín – Chủ tịch HĐQT: Phát biểu khai mạc Đại hội.
3. Ông Mai Hữu Tín – Chủ tịch HĐQT: trình bày
 - Vấn đề số 1: Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021 của Ban Tổng Giám Đốc;
 - Vấn đề số 2: Báo cáo hoạt động năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021 của HĐQT;
 - Vấn đề số 3 : Tờ trình thông qua báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2020;
 - Vấn đề số 4: Tờ trình thông qua chọn đơn vị kiểm toán, phân phối lợi nhuận, thù lao HĐQT
 - Vấn đề số 5: Tờ trình hủy phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ tại Ngân hàng Thương mại CP Đông Á theo Nghị Quyết ĐHCĐ thường niên năm 2020;
 - Vấn đề số 6: Tờ trình phát hành cổ phiếu ưu đãi để hoán đổi nợ
 - Vấn đề số 7: Tờ trình phát hành cổ phiếu ưu đãi để huy động vốn
 - Vấn đề số 8: Tờ trình chủ trương đầu tư, góp vốn vào Công ty ở nước ngoài
 - Vấn đề số 9: Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty
 - Vấn đề số 10: Tờ trình Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
 - Vấn đề số 11: Tờ trình Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị Công ty

III. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI PHIÊN HỌP THƯỜNG NIÊN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2020

Vấn đề 1: ĐHCĐ thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021 của Ban Tổng Giám đốc.

a. Kết quả kinh doanh cho năm 2020

Chỉ tiêu	Năm 2020 (đồng)	Năm 2019 (đồng)
Doanh thu thuần	1.213.519.321.749	720.538.024.589
Lợi nhuận trước thuế	16.499.097.859	(1.002.661.151.379)
Lợi nhuận sau thuế	18.112.873.222	(1.002.588.454.504)

b. Kế hoạch kinh doanh năm 2021

STT	Chỉ tiêu	Giá trị (tỷ đồng)
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.025,32
2	Giá vốn hàng bán	1.620,26

3	Lợi nhuận/(lỗ) gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	405,06
4	Doanh thu hoạt động tài chính	20,78
5	Chi phí tài chính	105,63
	- Trong đó: Chi phí lãi vay	103,20
6	Phần lợi nhuận (lỗ) trong công ty liên doanh, liên kết	0
7	Chi phí bán hàng	76,96
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	184,22
9	Lợi nhuận/(lỗ) thuần từ hoạt động kinh doanh	59,03
10	Thu nhập khác	0
11	Chi phí khác	0
12	Lợi nhuận/(lỗ) khác	0
13	Tổng lợi nhuận (lỗ) kế toán trước thuế	59,03

Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc công ty có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch và báo cáo tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên tiếp theo.

Sau khi thảo luận, ĐHĐCĐ bỏ phiếu biểu quyết về vấn đề nêu trên với kết quả như sau:

- Tỷ lệ cổ phần tán thành: 100 % (140 phiếu)
- Tỷ lệ cổ phần không tán thành: 0 % (0 phiếu)
- Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến: 0 % (0 phiếu)

Vấn đề được thông qua: ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021 của Ban Tổng Giám đốc.

Vấn đề 2: Báo cáo của Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021.

Sau khi thảo luận, ĐHĐCĐ bỏ phiếu biểu quyết về vấn đề nêu trên với kết quả như sau:

- Tỷ lệ cổ phần tán thành: 100 % (139 phiếu)
- Tỷ lệ cổ phần không tán thành: 0 % (0 phiếu)
- Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến: 0 % (1 phiếu)

Vấn đề được thông qua: ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021.

Vấn đề 3: Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2020

Một số chỉ tiêu chính như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019
NGUỒN VỐN		
Nợ phải trả	2.825.685.710.923	2.777.473.104.325
+ Nợ ngắn hạn	2.793.957.946.760	2.037.600.328.917
+ Nợ dài hạn	31.727.764.163	739.872.775.408
Vốn chủ sở hữu, trong đó:	(584.856.311.950)	(631.829.241.053)
+ Vốn chủ sở hữu	(584.888.047.204)	(631.860.976.307)
+ Nguồn kính phí và quỹ khác	31.735.254	31.735.254
TỔNG NGUỒN VỐN	2.240.829.398.973	2.145.643.863.272
TÀI SẢN		
Tài sản ngắn hạn	1.525.830.430.714	1.226.811.245.373
Tài sản dài hạn	714.998.968.259	918.832.617.899
TỔNG TÀI SẢN	2.240.829.398.973	2.145.643.863.272

(Đơn vị tính: đồng)

Kết quả hoạt động sản xuất kinh Doanh

<i>CHỈ TIÊU</i>	<i>Năm nay</i>	<i>Năm trước</i>	<i>Tăng/ (Giảm) %</i>
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.224.381.258.319	720.665.894.888	69,90
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	(10.861.936.570)	(127.870.299)	8.394,50
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.213.519.321.749	720.538.024.589	68,42
4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	(952.289.765.259)	(1.266.583.204.364)	(24,81)
5. Lợi nhuận (lỗ) gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	261.229.556.490	(546.045.179.775)	(147,84)
6. Doanh thu hoạt động tài chính	26.961.438.462	21.334.652.393	26,37
7. Chi phí tài chính	(121.590.908.538)	(116.318.485.863)	4,53
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>(118.101.430.173)</i>	<i>(115.163.557.349)</i>	2,55
8. Phần lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	(4.298.318.403)	(20.646.470.528)	(79,18)
9. Chi phí bán hàng	(97.163.648.191)	(89.174.461.342)	8,96
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	(95.533.369.875)	(137.865.511.060)	(30,71)
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(30.395.250.055)	(888.715.456.175)	(96,58)
12. Thu nhập khác	67.989.215.943	20.480.264.862	231,97
13. Chi phí khác	(21.094.868.029)	(134.425.960.066)	(84,31)

14. Lỗ khác	46.894.347.914	(113.945.695.204)	(141,15)
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	16.499.097.859	(1.002.661.151.379)	(101,65)
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	(648.740.236)	(1.790.859.017)	(63,77)
17. Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	2.262.515.599	1.863.555.892	21,41
18. Lợi nhuận sau thuế TNDN	18.112.873.222	(1.002.588.454.504)	(101,81)
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	30.538.502.901	(897.031.635.576)	(103,40)

Sau khi thảo luận, ĐHĐCĐ bỏ phiếu biểu quyết về vấn đề nêu trên với kết quả như sau:

- Tỷ lệ cổ phần tán thành: 100 % (140 phiếu)
- Tỷ lệ cổ phần không tán thành: 0 % (0 phiếu)
- Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến: 0 % (0 phiếu)

Vấn đề được thông qua: ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2020.

Vấn đề 4: Tờ trình chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021; phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch năm 2021; chi trả thù lao HĐQT năm 2020 và đề xuất mức thù lao năm 2021

Nội dung:

1. Ủy quyền HĐQT chọn 1 trong 4 đơn vị như sau làm đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của của Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ Nghệ Gỗ Trường Thành và các Công ty con, công ty liên doanh/liên kết:
 - o Công ty TNHH KPMG Việt Nam
 - o Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
 - o Công ty TNHH PwC (Việt Nam)
 - o Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

2. Không trích lập quỹ và không chia cổ tức năm 2020 và năm 2021.

3. Báo cáo tình hình chi trả thù lao HĐQT năm 2020

Khoản mục	Tổng thù lao được phê duyệt (VNĐ)	Tổng số thù lao thực tế chi trả (VNĐ)
Thù lao Hội đồng quản trị	1.320.000.000	1.320.000.000

4. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT năm 2021

Chức vụ	Số lượng	Mức thù lao (VNĐ)	Số tháng	Tổng (VNĐ)
CT HĐQT	01	30.000.000	12	360.000.000
PCT HĐQT	01	20.000.000	12	240.000.000
Thành viên	03	20.000.000	12	720.000.000
Tổng cộng				1.320.000.000

Sau khi thảo luận, ĐHĐCĐ bỏ phiếu biểu quyết về vấn đề nêu trên với kết quả như sau:

- Tỷ lệ cổ phần tán thành: 100 % (140 phiếu)

- Tỷ lệ cổ phần không tán thành: 0 % (0 phiếu)
- Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến: 0 % (0 phiếu)

Vấn đề được thông qua: ĐHĐCĐ thông qua Tờ trình chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021; phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch năm 2021; chi trả thù lao HĐQT năm 2020 và đề xuất mức thù lao năm 2021.

Vấn đề 5: Tờ trình hủy phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ tại Ngân hàng Thương mại CP Đông Á theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020

Sau khi thảo luận, ĐHĐCĐ bỏ phiếu biểu quyết về vấn đề nêu trên với kết quả như sau:

- Tỷ lệ cổ phần tán thành: 100 % (140 phiếu)
- Tỷ lệ cổ phần không tán thành: 0 % (0 phiếu)
- Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến: 0 % (0 phiếu)

Vấn đề được thông qua: ĐHĐCĐ thông qua Tờ trình hủy phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ tại Ngân hàng Thương mại CP Đông Á theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020

Vấn đề 6: Tờ trình phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ

Sau khi thảo luận, ĐHĐCĐ bỏ phiếu biểu quyết về vấn đề nêu trên với kết quả như sau:

- Tỷ lệ cổ phần tán thành: 100 % (140 phiếu)
- Tỷ lệ cổ phần không tán thành: 0 % (0 phiếu)
- Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến: 0 % (0 phiếu)

Vấn đề được thông qua: ĐHĐCĐ thông qua Tờ trình phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ.

Vấn đề 7: Tờ trình phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ để huy động vốn

Sau khi thảo luận, ĐHĐCĐ bỏ phiếu biểu quyết về vấn đề nêu trên với kết quả như sau:

- Tỷ lệ cổ phần tán thành: 100 % (140 phiếu)
- Tỷ lệ cổ phần không tán thành: 0 % (0 phiếu)
- Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến: 0 % (0 phiếu)

Vấn đề được thông qua: ĐHĐCĐ thông qua Tờ trình phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ để huy động vốn.

Vấn đề 8: Tờ trình chủ trương đầu tư, góp vốn vào Công ty ở nước ngoài

Sau khi thảo luận, ĐHĐCĐ bỏ phiếu biểu quyết về vấn đề nêu trên với kết quả như sau:

- Tỷ lệ cổ phần tán thành: 100 % (140 phiếu)
- Tỷ lệ cổ phần không tán thành: 0 % (0 phiếu)
- Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến: 0 % (0 phiếu)

Vấn đề được thông qua: ĐHĐCĐ thông qua Tờ trình chủ trương đầu tư, góp vốn vào Công ty ở nước ngoài.

Vấn đề 9: Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

Sau khi thảo luận, ĐHĐCĐ bỏ phiếu biểu quyết về vấn đề nêu trên với kết quả như sau:

- Tỷ lệ cổ phần tán thành: 100 % (140 phiếu)
- Tỷ lệ cổ phần không tán thành: 0 % (0 phiếu)
- Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến: 0 % (0 phiếu)

Vấn đề được thông qua: ĐHĐCĐ thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

Vấn đề 10: Tờ trình Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

Sau khi thảo luận, ĐHĐCĐ bỏ phiếu biểu quyết về vấn đề nêu trên với kết quả như sau:

- Tỷ lệ cổ phần tán thành: 100 % (140 phiếu)
- Tỷ lệ cổ phần không tán thành: 0 % (0 phiếu)
- Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến: 0 % (0 phiếu)

Vấn đề được thông qua: ĐHĐCĐ thông qua Tờ trình Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

Vấn đề 11: Tờ trình Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị Công ty

Sau khi thảo luận, ĐHĐCĐ bỏ phiếu biểu quyết về vấn đề nêu trên với kết quả như sau:

- Tỷ lệ cổ phần tán thành: 100 % (140 phiếu)
- Tỷ lệ cổ phần không tán thành: 0 % (0 phiếu)
- Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến: 0 % (0 phiếu)

Vấn đề được thông qua: ĐHĐCĐ thông qua Tờ trình Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị Công ty.

Phiên họp thường niên Đại hội đồng cổ đông năm 2021 kết thúc lúc 17h00 ngày 27/04/2021.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ


Trần Ngọc Giáp Vương Ngọc Của



MAI HỮU TÍN

C.P. 9/11